|  |  |
| --- | --- |
| HĐND TỈNH KON TUM  **BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 115 /BC-BKTNS | *Kon Tum, ngày 30 tháng11 năm 2020* |

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2020**

**và phương hướng, giải pháp thực hiện các Chương trình**

**mục tiêu quốc gia trong thời gian tới**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, trên cơ sở Báo cáo số 320/BC-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) năm 2020 và phương hướng, giải pháp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong thời gian tới. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

**I. Về kết quả thực hiện các CTMTQG năm 2020**

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện CTMTQG năm 2020 như báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó nhấn mạnh một số nội dung sau:

**1. Về công tác chỉ đạo, điều hành**

Thực hiện các Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, có tính đến năm 2025([[1]](#footnote-1)), Nghị quyết về giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020([[2]](#footnote-2)). Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020, có tính đến năm 2025([[3]](#footnote-3)) và Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận nghèo đa chiều tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020([[4]](#footnote-4)), trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định phê duyệt các Đề án làm cơ sở triển khai thực hiện([[5]](#footnote-5)).

Năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành và cụ thể hóa các cơ chế, chính sách và quy định khác nhằm khuyến khích, động viên, hỗ trợ và hướng dẫn thực hiện từng CTMTQG phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, hướng tới phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của từng CTMTQG([[6]](#footnote-6)). Công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát được triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở thông qua việc chấp hành chế độ báo cáo, xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai, đôn đốc tiến độ thực hiện, các hoạt động kiểm tra thực tế tại các địa phương; báo cáo định kỳ tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch các nguồn vốn, tình hình thực hiện các CTMTQG, cập nhật thông tin của chương trình, dự án và số liệu báo cáo giám sát đánh giá đầu tư lên Hệ thống thông tin đầu tư công theo đúng quy định([[7]](#footnote-7)). Qua đó, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tổng hợp xử lý các vấn đề phát sinh, những đề xuất, kiến nghị của địa phương, đơn vị để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của từng chương trình, dự án thành phần trong kế hoạch năm 2020.

**2. Kết quả thực hiện các CTMTQG năm 2020** (tính đến ngày 30/9 và ước thực hiện cả năm).

*2.1 Kết quả huy động, phân bổ sử dụng các nguồn vốn:*

Kế hoạch các nguồn vốn bố trí thực hiện các CTMTQG năm 2020 là 864.752 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách Nhà nước bao gồm: Ngân sách Trung ương 732.005 triệu đồng (*vốn đầu tư phát triển là 583.813 triệu đồng; vốn sự nghiệp là 148.192 triệu đồng*); Ngân sách địa phương là 90.835 triệu đồng (*lồng ghép nguồn ngân sách cấp tỉnh, huyện, xã*) .

- Nguồn viện trợ không hoàn lại của chính phủ Ai Len đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình 135: 10.196 triệu đồng *(vốn đầu tư phát triển nguồn năm 2019 kéo dài sang 2020)*.

- Nguồn vốn huy động khoảng 41.911 triệu đồng (*Đến nay đã thực hiện huy động được 23.683 triệu đồng từ các doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và người dân hỗ trợ thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu tại các huyện nghèo, xã nghèo…*)

Ngoài ra, thông qua các chương trình tín dụng chính sách, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã thực hiện đầu tư tín dụng trên địa bàn các xã trên toàn tỉnh góp phần thúc đẩy thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới và triển khai các chương trình tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội.

Tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2020, tổng giải ngân kế hoạch vốn năm 2020 thực hiện các CTMTQG đạt 563.142 triệu đồng, đạt 65,12% tổng kinh phí đã bố trí; trong đó vốn đầu tư phát triển là 498.182 triệu đồng, đạt 73,91%; vốn sự nghiệp là 41.276 triệu đồng, đạt 27,74%; vốn huy động đạt 23.683 triệu đồng. Cụ thể từng chương trình như sau:

- CTMTQG xây dựng nông thôn mới 336.710 triệu đồng, đạt 67,31% tổng kinh phí đã bố trí *(trong đó: Vốn đầu tư phát triển là 298.630 triệu đồng, đạt 77,88% kế hoạch; vốn sự nghiệp là 24.049 triệu đồng, đạt 27,06% kế hoạch; vốn huy động đạt 14.031 triệu đồng)*. Các địa phương đã xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc CTMTQG xây dựng nông thôn mới, không để phát sinh nợ mới.

- CTMTQG giảm nghèo bền vững 216.484 triệu đồng, đạt 61,09% tổng kinh phí đã bố trí *(bao gồm: Vốn đầu tư phát triển là 189.604 triệu đồng,* *đạt 67,62% kế hoạch; vốn sự nghiệp là 17.227 triệu đồng,* *đạt 28,76% kế hoạch; vốn huy động 9.652 triệu đồng)*.

Việc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

*2.2. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ*

- Đối với CTMTQG xây dựng nông thôn mới:Đến nay, toàn tỉnh có 27/85 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới([[8]](#footnote-8)), có 04 xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí, 51 xã đạt từ 10 đến 14 tiêu chí, 03 xã đạt từ 8 đến 9 tiêu chí, không còn xã đạt dưới 8 tiêu chí. Bình quân đạt 13,9 tiêu chí nông thôn mới/xã, tăng 0,38 tiêu chí so với năm 2019.

- Đối với CTMTQG Giảm nghèo bền vững: Đã góp phần hoàn thiện hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, tạo điều kiện để người nghèo tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao dân trí, tạo việc làm và nâng cao chất lượng nguồn lao động.

**3. Đánh giá chung**

Năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các CTMTQG và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, góp phần tích cực trong công tác giảm nghèo bền vững, thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực nông thôn, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao đời sống văn hóa của các tầng lớp Nhân dân; kinh tế xã hội ở vùng sâu, vùng xa đã có bước phát triển; tỷ lệ hộ nghèo, thất nghiệp, thiếu việc làm và các tệ nạn xã hội giảm hơn so với năm trước; Công tác quản lý, điều hành thực hiện các CTMTQG được các ngành, các cấp triển khai kịp thời, hiệu quả. Các huyện, thành phố đã đẩy mạnh phân cấp vốn đầu tư công cho cấp xã, đặc biệt là vốn thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia, tạo điều kiện cho cấp xã chủ động bố trí, quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư công phù hợp với điều kiện thực tế và phát huy hiệu quả nguồn vốn.

Bên cạnh những kết quả đạt được, ngoài những khó khăn, hạn chế được đề cập trong báo cáo, qua khảo sát thực tế tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, Ban nhận thấy trong quá trình triển khai thực hiện còn một số khó khăn, hạn chế đó là:

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn lập, phê duyệt các Danh mục, dự án đầu tư thuộc các CTMTQG còn chậm; việc triển khai đấu thầu qua mạng còn bất cập, nhất là đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất một số giống cây dược liệu; việc đấu thầu dễ dẫn đến các đơn vị trúng thầu cung ứng giống sẽ đưa một số loại giống từ nơi khác đến, rất khó kiểm soát, bảo vệ nguồn gen...; việc mở, tổ chức chấm thầu ở cấp xã gặp nhiều khó khăn([[9]](#footnote-9)).

- Năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý chương trình, dự án ở cấp xã còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu. Bên cạnh đó, vốn đầu tư các chương trình, dự án thuộc CTMTQG phân cấp đầu tư cho cấp xã thường có quy mô nhỏ, việc đầu tư còn manh mún, dàn trải, chưa thực sự phát huy hiệu quả nguồn vốn (nhất là đầu tư đường đi khu sản xuất).

- Kết quả xây dựng nông thôn mới có những chuyển biến tích, tuy nhiên một số xã đạt chuẩn còn thiếu bền vững([[10]](#footnote-10)), không giữ vững tiêu chí đã đạt chuẩn hoặc tụt so với quy định về mức đạt chuẩn Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới([[11]](#footnote-11)).

- Sự phối hợp giữa các cơ quan chủ trì chương trình và các địa phương có lúc, có nơi chưa được chặt chẽ, đồng bộ; nhất là trong công tác hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ CTMTQG của các cơ quan chủ trì.

- Tiến độ giải ngân nguồn vốn sự nghiệp CTMTQG trên địa bàn tỉnh còn chậm, tỷ lệ giải ngân đạt thấp.

**II. Giải pháp thực hiện CTMTQG trong thời gian tới**

Ban Kinh tế -Ngân sách cơ bản thống nhất với các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện CTMTQG trong thời gian tới của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan chủ trì chương trình và các địa phương trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chương trình. Chỉ đạo các cơ quan tham mưu đề xuất các giải pháp xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nêu trên đảm bảo thực hiện nguồn vốn đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và Nhân dân về tiêu chí tiếp cận nghèo đa chiều, mục tiêu giảm nghèo bền vững; tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để vươn lên thoát nghèo bền vững.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở cấp huyện, cấp xã, đặc biệt là các xã nghèo, các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào DTTS. Gắn kết thực hiện các CTMTQG với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường phân cấp cho cơ sở, tạo cho cơ sở chủ động trong quá trình lập kế hoạch, điều hành quản lý hoạt động của các chương trình.

4. Chủ động bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương *(cấp tỉnh, huyện, xã)*; huy động tối đa các nguồn lực đầu tư từ cộng đồng doanh nghiệp, tài trợ của các nhà hảo tâm trong và ngoài nước, đặc biệt là sự tham gia đóng góp của người dân. Tiếp tục thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án hiệu quả để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương. Sử dụng các nguồn vốn đầu tư đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Quan tâm bố trí kinh phí, huy động nguồn lực cho các xã đã đạt chuẩn duy trì các tiêu chí đã đạt hoặc còn nợ tiêu chí.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng các nguồn vốn; triển khai các nhiệm vụ kế hoạch CTMTQG năm 2021 ngày từ những tháng đầu năm, không để tình trạng giải ngân chậm và dồn về những tháng cuối năm như hiện nay.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XI, Kỳ họp thứ 11 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Lưu: VT, Ban KT-NS. | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  **TRƯỞNG BAN**  **Đã ký**  **Hồ Văn Đà** |

1. Tại Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/6/2016 của Tỉnh ủy [↑](#footnote-ref-1)
2. () Tại Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 24/8/2016 của Tỉnh ủy. [↑](#footnote-ref-2)
3. () Tại Nghị quyết số 60/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của HĐND tỉnh. [↑](#footnote-ref-3)
4. () Tại Nghị quyết số 87/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh. [↑](#footnote-ref-4)
5. () Đề án xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020, có tính đến năm 2025 phê duyệt tại Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của UBND tỉnh; Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận nghèo đa chiều tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020 phê duyệt tại Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-5)
6. Nghị quyết nội dung chi, mức chi từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông áp dụng trên địa bàn tỉnh; phân bổ 12.500 triệu đồng nguồn tăng thu năm 2019 phân cấp cho các huyện, thành phố lồng ghép, tăng cường nguồn lực thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới; Kế hoạch thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo thông tin năm 2020 thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững năm 2020(); Sửa đổi, bổ sung nội dung chỉ tiêu 6.2 của Tiêu chí số 6 (*Cơ sở vật chất văn hóa*) và Tiêu chí số 10 (*Thu nhập*) tại Quy định mức đạt chuẩn bộ tiêu chí về xã nông thôn mới đối với từng khu vực trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế(); Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh mục dự án phát triển liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ, chế biến sản phẩm thực hiện trong giai đoạn 2018-2020 thuộc CTMTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. [↑](#footnote-ref-6)
7. () Thông tư số 03/2017/TT-BKHĐT ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư [↑](#footnote-ref-7)
8. () Mục tiêu đến cuối năm 2020 toàn tỉnh có 28 xã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới, các xã còn lại đạt thêm từ 01 đến 02 tiêu chí, không còn xã đạt dưới 10 tiêu chí, bình quân đạt 14,5 tiêu chí/xã. [↑](#footnote-ref-8)
9. Theo quy định tại Điều 4 Thông tư 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì thành viên Tổ chấm thầu phải có chứng chỉ đào tạo về đấu thầu, chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các điều kiện khác.. . [↑](#footnote-ref-9)
10. (1) Xã Hòa Bình - TP Kon Tum: có 02 tiêu chí, gồm số 5 về trường học, số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; (2) Xã Ia Chim - Tp Kon Tum:có 02 tiêu chí, gồm số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật và số 19 về quốc phòng an ninh; (3) Xã Sa Sơn - huyện Sa Thầy: có 03 tiêu chí, gồm số 13 về tổ chức sản xuất, số 15 về y tế, số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật. (4) Xã Sa Nhơn - huyện Sa Thầy: có 03 tiêu chí, gồm số 13 về tổ chức sản xuất, số 15 về y tế, số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật. (5) Xã Tân Cảnh - huyện Đăk Tô: 02 tiêu chí, gồm tiêu chí số 10 về thu nhập và số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật. (6) Xã Đăk La - huyện Đăk Hà: 02 tiêu chí, gồm tiêu chí số 10 về thu nhập (27 triệu đồng) và số 11 về hộ nghèo (8,7%). [↑](#footnote-ref-10)
11. Theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-11)